

Số: 163/2024/QĐST-HNGĐ

Bình Chánh, ngày 01 tháng 3 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 396 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 143/2024/TLST-VHNGĐ ngày 20 tháng 02 năm 2024 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông **Dương Duy T**, sinh năm: 1994; Địa chỉ: C16/4A5 ấp 3A, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh

2. Bà **Nguyễn Dương Ngọc H**, sinh năm: 1993; Địa chỉ: B19/21A, tổ 19B, ấp 2, xã Bình Chánh, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc ông Dương Duy T và bà Nguyễn Dương Ngọc H thỏa thuận về việc thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn được thể hiện tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 22 tháng 02 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Dương Duy T và bà Nguyễn Dương Ngọc H thuận tình ly hôn với nhau.

Giấy chứng nhận kết hôn số 18 do Ủy ban nhân dân Phường 4, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 26/02/2018 không còn giá trị pháp lý.

1.2. Về con chung: Ông Dương Duy T được quyền nuôi dưỡng cháu Dương Hà U, sinh ngày 08/08/2018 (Hiện tại cháu U đang sống cùng ông T). Bà Nguyễn Dương Ngọc H không thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà Nguyễn Dương Ngọc H có quyền tới lui thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền cản trở, vì lợi ích con chung, khi cần thiết các bên có quyền xin thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con sau này theo quy định tại Điều 83, Điều 84 và Điều 116 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó theo quy định tại Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

1.3. Về tài sản chung: Ông Dương Duy T và bà Nguyễn Dương Ngọc H xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.4. Về các vấn đề khác: Ông Dương Duy T và bà Nguyễn Dương Ngọc H xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Ông Dương Duy T và bà Nguyễn Dương Ngọc H chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng lệ phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng mà ông T, bà H đã nộp theo biên lai thu tiền số 0033209 ngày 06/02/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh. Ông T, bà H đã nộp đầy đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- VKSND huyện Bình Chánh (2);
- Chi cục THADS huyện Bình Chánh (1);
- UBND Phường 4, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh (1)
- Các đương sự (2);
- Lưu hồ sơ (1).

THẨM PHÁN

Ngô Thị Thùy Dương

